TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2020/HSST
Ngày 14/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Bổn.

Ông Nguyễn Văn Vĩ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H**, sinh năm 1994 tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn XB, xã QT, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H (c) và bà Nguyễn Thị Đ; Chồng: Nguyễn Văn T; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án:

- Bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP. Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án chưa được xóa.

- Bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 128/2019/HSST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 120/2019/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, TP. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 03 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 06/2020/HSST ngày 17/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án chưa được xóa.

- Bản án số 11/2020/HSST ngày 20/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án chưa được xóa.

- Bản án số 28/2020/HSST ngày 28/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án chưa được xóa.

- Bản án số 37/2020/HSST ngày 18/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án chưa được xóa.

Tiền sự: Ngày 26/3/2014 Công an thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt);

Nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại*: **Bà Hoàng Thị Ch**, sinh năm 1970 (có mặt);

Nơi cư trú: Thôn PT, xã BP, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Anh Nguyễn Văn S, sinh 1983 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Y, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7h ngày 19/01/2020, bà Hoàng Thị Ch mang theo 01 điện thoại OPPO A3S màu đỏ sang nhà anh Hoàng Văn Được (con trai bà Ch) trông cháu. Bà Ch để điện thoại đang xạc pin trên loa gần tivi trong phòng khách nhà anh Được. Đến 8h20, bà Ch về nhà cắt rau cho lợn ăn. Lúc này, Trần Thị H đi xe đạp đến khu vực thôn PT, xã BP tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp. Quan sát thấy nhà anh Được mở cổng và không có người ở nhà, H dựng xe đạp bên ngoài đi thẳng vào nhà thấy cháu Hoàng Minh Khánh, sinh năm 2013 (con anh Được) và em trai đang ngồi xem tivi. H hỏi cháu Khánh bố mẹ đâu, cháu Khánh nói bố mẹ đi làm. H nhìn xung quanh thấy chiếc điện của bà Ch liền nói với cháu Khánh là mang điện thoại cho bà rồi rút dây sạc pin cho vào túi áo khoác bên trái và bỏ đi. Sau đó, H đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Văn S bán chiếc điện thoại với giá 1.200.000đ, số tiền này H ăn tiêu hết.

Tại kết luận định giá số 83/KL-HĐ ngày 01/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s màu đỏ, 32 GB, IMEI 1:8693477030425016; IMEI 2: 8693477030425008, mua mới tháng 10/2018 trị giá 2.320.350 đồng.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 28/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Trần Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là bà Hoàng Thị Ch trình bày: Sáng ngày 19/01/2020, bà sang nhà con trai là Hoàng Văn Được để trông cháu. Khi đi, bà mang theo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s màu đỏ mua tháng 8/2018. Do điện thoại hết pin, bà cắm xạc để gần ti vi rồi về nhà cắt rau cho lợn thì bị kẻ gian lấy mất. Nay bà đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự, bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện (BL 65-66): Khoảng 10h ngày

21/01/2020, Trần Thị H đến cửa hàng điện thoại của anh bán 01 điện thoại OPPO A3s màu đỏ với giá 1.200.000đ. Khi mua, anh không biết chiếc điện thoại này tài sản trộm cắp. Ngày 21/01/2020, anh đã tự nguyện nộp lại chiếc điện thoại để trả cho người bị hại và anh không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền anh đã mua điện thoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Thị H mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bà Ch, anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 19/01/2020, tại thôn PT, xã BP, huyện Sóc

Sơn, TP Hà Nội, Trần Thị H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s, 32 GB của bà Hoàng Thị Ch có trị giá 2.320.350 đồng. Tại Bản án số 128/2019/HSST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Bản án số 120/2019/HSST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Hà Nội và Bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang đã xác định bị cáo "Tái phạm", các bản án trên đều chưa được xóa. Vì vậy hành vi của bị cáo lần đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Trần Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có 10 tiền án về cùng một loại tội "Trộm cắp tài sản", các bản án chưa được xóa án và 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành, nhưng bị cáo không chịu sửa chữa, rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội, mà liên tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại là bà Hoàng Thị Ch đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn S không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.200.000đ đã mua điện thoại nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 1.200.000đ là tiền bị cáo phạm tội mà có, anh S không yêu

cầu bị cáo bồi thường nên cần truy thu sung công.

[5]. Về tổng hợp hình phạt: Theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự thì cần phải tổng hợp hình phạt với bản án đã có hiệu lực pháp luật chưa chấp hành, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của các bản án. Bị cáo H có 10 tiền án chưa chấp hành. Tại Bản án số 52/HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Tại Bản án số 128/2019/HSST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm tù. Tuy nhiên tại Bản án số 120/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và Bản án số 82/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang lại tiếp tục tổng hợp hình phạt của Bản án số 55/HSST và Bản án số 72/HSST. Như vậy bản án 55/HSST và bản án số 72/HSST được tổng hợp 2 lần. Đồng thời đến nay, còn nhiều bản án xét xử đối với bị cáo đều đã có hiệu lực pháp luật, nếu tiếp tục tổng hợp sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ tiến hành xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và không tổng hợp bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Thị H 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu của bị cáo 1.200.000đ sung công.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự.
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hồng